

BỘ VĂN HÓA, THỂ
THAO VÀ DU LỊCH
Số: 26/2018/TT-
BVHTTDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2018

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH -----	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -----
Số: 26/2018/TT-BVHTTDL	Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2018

THÔNG TƯ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 28/2014/TT-BVHTTDL
NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2014 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ
DU LỊCH QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ
THUỘC DIỆN QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ
THAO VÀ DU LỊCH

*Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một
số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;*

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

*Căn cứ Luật Điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật Điện ảnh ngày 18 tháng 6 năm 2009;*

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ
ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng;*

*Căn cứ Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy
định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu
hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu; Nghị định số
15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số
điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ*

quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu;

Căn cứ Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài; Nghị định số 175/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh;

Căn cứ Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh casino;

Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Thông tư này quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.”.

2. Bãi bỏ khoản 3 Điều 1.

3. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 2 như sau:

“a) Tác phẩm điện ảnh là sản phẩm nghệ thuật được quy định tại khoản 2 Điều 4 Luật Điện ảnh;”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 như sau:

“2. Tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh

a) Tác phẩm mỹ thuật là tác phẩm được quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật;

b) Tác phẩm nhiếp ảnh là sản phẩm sáng tạo được quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh.”.

5. Sửa đổi khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Việc xác định mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quy định tại Thông tư này thực hiện theo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam. Mã số HS không quy định về nội dung hay quyền sở hữu đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Việc xác định hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa được xuất khẩu, nhập khẩu, cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu phải căn cứ trên cơ sở kết quả thẩm định, phê duyệt nội dung của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Hàng hóa xuất khẩu là tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật, Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của